

CHỦ ĐỀ 6

BẢO VỆ VÀ SỬ DỤNG BỀN VỮNG TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN (KHOÁNG SẢN, NƯỚC, SINH VẬT) Ở TỈNH QUẢNG NGÃI

Mục tiêu

Sau khi học xong chủ đề này, học sinh sẽ:

- Nêu được thực trạng, vai trò của việc khai thác, sử dụng nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và tài nguyên sinh vật ở tỉnh Quảng Ngãi.
- Đề xuất được một số giải pháp bảo vệ và sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và tài nguyên sinh vật ở tỉnh Quảng Ngãi.



MỞ ĐẦU

Nguồn tài nguyên thiên nhiên có ý nghĩa lớn đối với sự phát triển kinh tế, xã hội và đời sống của con người. Việc khai thác và sử dụng hợp lý nguồn tài nguyên thiên nhiên góp phần bảo vệ môi trường và phát triển bền vững kinh tế – xã hội.



Kể tên các nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và tài nguyên sinh vật ở địa phương mà em biết.



KIẾN THỨC MỚI

1. Thực trạng và giải pháp để bảo vệ, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên khoáng sản ở tỉnh Quảng Ngãi

a) Thực trạng nguồn tài nguyên khoáng sản ở tỉnh Quảng Ngãi



Hình 6.1. Khai thác cát ở sông Trà Khúc
(thành phố Quảng Ngãi)



Hình 6.2. Khai thác đá ở mỏ đá Phước Hoà
(huyện Bình Sơn)



Nguồn tài nguyên khoáng sản có vai trò như thế nào đối với địa phương em?

Khoáng sản có vai trò thúc đẩy nền kinh tế phát triển thông qua việc cung cấp nguyên liệu và nhiên liệu cho nhiều ngành sản xuất, đặc biệt là các ngành công nghiệp nặng, công nghiệp cơ khí,... Trong năm 2020, giá trị kinh tế từ khai thác khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường (đất, đá, cát, sỏi lòng sông; đất sét cải tạo đồng ruộng) của tỉnh Quảng Ngãi đạt trên 58 tỉ đồng (Báo cáo tình hình quản lý nhà nước về khoáng sản năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi).

Thời gian qua, việc quản lý, quy hoạch, khai thác nguồn tài nguyên khoáng sản ở tỉnh Quảng Ngãi đã được quan tâm, triển khai thực hiện tương đối nghiêm túc, đồng bộ, kịp thời và hiệu quả. Hoạt động khai thác khoáng sản đã góp phần quan trọng vào phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh, đáp ứng nguyên vật liệu phục vụ các dự án, công trình, hạ tầng kĩ thuật, xây dựng, phục vụ dân sinh.

Tuy nhiên, hoạt động khai thác khoáng sản trái phép đối với một số loại khoáng sản (đất san lấp, cát sỏi xây dựng,...) ở một số khu vực vẫn xảy ra và tiềm ẩn nguy cơ gây ô nhiễm môi trường, phá vỡ cân bằng hệ sinh thái.

b) Giải pháp bảo vệ và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên khoáng sản ở tỉnh Quảng Ngãi

Để bảo vệ, sử dụng bền vững, lâu dài nguồn khoáng sản phục vụ cho phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh, cần phải chú trọng:

- Tăng cường việc sử dụng các phương pháp tiên tiến trong khai thác, chế biến khoáng sản. Chú trọng tái tạo và cải thiện môi trường sinh thái ở các địa bàn khai thác.

- Sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên khoáng sản.
- Thống kê trữ lượng các mỏ đã có, đang khai thác và chưa được khai thác trên phạm vi toàn tỉnh. Quy hoạch cụ thể từng loại khoáng sản cho phép khai thác.
- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật; tiếp tục nâng cao hiểu biết cho mọi người dân; quản lý quy hoạch khoáng sản và công khai bảo vệ khoáng sản chưa khai thác; kiểm tra, xử lý nghiêm các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.



Hình 6.3. Lực lượng chức năng tịch thu phương tiện khai thác cát trái phép trên sông Trà Khúc



Theo em, lứa tuổi học sinh có thể làm gì để góp phần bảo vệ nguồn tài nguyên khoáng sản ở địa phương?

2. Thực trạng và giải pháp để bảo vệ, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên nước ở tỉnh Quảng Ngãi

a) Thực trạng nguồn tài nguyên nước ở tỉnh Quảng Ngãi



Hình 6.4. Hồ Nước Trong (huyện Sơn Hà)



Hình 6.5. Khoan giếng lấy nước cung cấp cho sinh hoạt và sản xuất nông nghiệp ở tỉnh Quảng Ngãi

Nước có vai trò quan trọng trong việc phát triển kinh tế – xã hội và phục vụ dân sinh. Lượng nước sạch cung cấp cho các hoạt động phát triển kinh tế – xã hội của tỉnh Quảng Ngãi trong năm 2016 là 1 667,52 triệu m³ và năm 2020 là 1 718,48 triệu m³ (Quyết định về việc phê duyệt Quy hoạch tài nguyên nước tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2016 – 2020, tầm nhìn đến 2030 của Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Ngãi).



Hình 6.6. Ô nhiễm môi trường nước do hoạt động sản xuất nông nghiệp

Đối với tỉnh Quảng Ngãi, nguồn nước chủ yếu khai thác từ nguồn nước mặt và nguồn nước ngầm. Nguồn nước mặt tương đối phong phú, đáp ứng được khả năng phát triển nông nghiệp, công nghiệp và phục vụ sinh hoạt. Đây là yếu tố chính quyết định đảm bảo sự tăng trưởng của nền nông nghiệp, công nghiệp trong tỉnh hiện tại và tương lai. Hiện nay, chất lượng nước ở vùng thượng lưu các con sông chính còn khá tốt. Tuy nhiên, ở các vùng hạ lưu đã và đang có nhiều nơi bị ô nhiễm bởi các hoạt động sản xuất nông nghiệp, công nghiệp,... Đặc biệt, mức độ ô nhiễm tại các sông tăng cao vào mùa khô khi lượng nước đổ về các sông giảm. Nguy cơ ô nhiễm nguồn nước ngầm ở một số địa phương luôn hiện hữu do sự khai thác bằng giếng khoan tự phát và bất hợp lí.



Vì sao phải sử dụng tiết kiệm nguồn tài nguyên nước? Nêu những việc em đã làm để tiết kiệm nguồn nước.

b) Giải pháp bảo vệ và sử dụng bền vững nguồn nước ở tỉnh Quảng Ngãi



Hình 6.7. Thu gom rác thải ở vùng biển



Hình 6.8. Nhà máy xử lý nước thải KCN VSIP Quảng Ngãi (xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh)

- Sử dụng tiết kiệm và tăng cường tái sử dụng nguồn nước.
- Tăng cường thu gom và xử lý nước thải sinh hoạt, công nghiệp, y tế,... đảm bảo đạt quy chuẩn cho phép trước khi thải ra môi trường.
- Trồng rừng và bảo vệ rừng đầu nguồn nhằm tăng khả năng giữ nước, hạn chế lũ trên các dòng sông chính.
- Các khu dân cư cần phải bố trí hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải; xây dựng hệ thống cấp nước sinh hoạt.
- Duy trì dòng chảy tối thiểu trên các sông có sự tham gia điều tiết của hồ chứa.
- Bảo vệ trữ lượng nguồn nước ngầm và khai thác hợp lý.
- Tuyên truyền vận động người dân hưởng ứng các chương trình bảo vệ môi trường nước.

3. Thực trạng và giải pháp để bảo vệ, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên sinh vật ở tỉnh Quảng Ngãi

a) Thực trạng nguồn tài nguyên sinh vật ở tỉnh Quảng Ngãi



Hình 6.9. Rừng ngập mặn Bàu Cá Cái (huyện Bình Sơn)



Hình 6.10. Cháy rừng năm 2021 tại xã Sơn Linh (huyện Sơn Hà)



Hình 6.11. Dùng xung điện đánh bắt cá



Quan sát các hình từ 6.9 đến 6.11, hãy cho biết những tác động tích cực và tiêu cực đối với nguồn tài nguyên sinh vật ở tỉnh Quảng Ngãi.

Nguồn tài nguyên sinh vật ở tỉnh Quảng Ngãi khá đa dạng và phong phú. Theo kết quả khảo sát năm 2016, tỉnh Quảng Ngãi có khoảng 1 089 loài động vật trên cạn với 121 loài thú, 308 loài chim (298 loài được liệt kê trong danh sách), 83 loài bò sát, 56 loài lưỡng cư và 521 loài côn trùng; có 799 loài động vật thủy sinh với 173 loài cá nước ngọt, 202 loài cá biển, 5 loài thú biển, 157 loài san hô, 40 loài da gai, 141 loài giáp xác, 51 loài động vật không xương sống cỡ lớn thủy vực nội địa, 30 loài chân bụng và có 403 loài thực vật bậc cao với 263 chi thuộc 115 họ thực vật. Tuy nhiên, hiện nay, nguồn tài nguyên sinh vật tại tỉnh Quảng Ngãi đang dần suy thoái, do nhiều nguyên nhân khác nhau:

- Các loại hoá chất độc hại từ hoạt động nông nghiệp, công nghiệp,... đã làm ảnh hưởng đến hệ thực vật, động vật và gây ô nhiễm môi trường.
- Sự thay đổi của môi trường sống: biến đổi khí hậu, thiên tai như cháy rừng, lũ lụt, hạn hán,...
- Các hoạt động của con người: khai thác rừng bừa bãi, đốt hầm than, phá rừng làm rẫy,...
- Công tác quản lí chưa chặt chẽ khiến cho những đối tượng xấu lợi dụng để khai thác trục lợi.

b) Giải pháp bảo vệ và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên sinh vật ở tỉnh Quảng Ngãi

Trước thực trạng suy thoái của nguồn tài nguyên sinh vật tại tỉnh Quảng Ngãi, có thể đưa ra một số giải pháp để bảo vệ và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên sinh vật vốn phong phú và đa dạng như:

- Khai thác cá và các hải sản khác cần chú trọng đảm bảo đúng kĩ thuật, đảm bảo cho các loài sinh vật có thể tiếp tục sinh sản và phát triển; khai thác cần kết hợp với bảo vệ môi trường sống, nơi sinh sản,... của các loài sinh vật biển.
- Ứng dụng sự tiến bộ của công nghệ sinh học để bảo vệ nguồn gen quý hiếm.
- Bảo vệ môi trường, phân loại rác, hạn chế các loại rác thải khó phân huỷ ra ngoài môi trường.
- Tăng cường bảo vệ và trồng thêm rừng đầu nguồn, rừng phòng hộ,...



Hình 6.12. Hệ sinh thái biển được bảo vệ



Hình 6.13. Trồng rừng phòng hộ ở khu Bàu Cá Cối (huyện Bình Sơn)

- Trồng cây xanh quanh các khu đô thị.
- Xây dựng các khu bảo tồn, khu dự trữ sinh quyển để bảo vệ các loài quý hiếm.
- Cần có biện pháp kịp thời để bảo vệ các loài sinh vật có nguy cơ bị tuyệt chủng.
- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục nhằm nâng cao ý thức bảo vệ tài nguyên sinh vật của người dân.
- Cần có các chính sách quản lí chặt chẽ, xử phạt nghiêm các đối tượng có hành vi xấu, gây hại tới nguồn tài nguyên sinh vật.

(Nguồn: Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2020 và định hướng đến năm 2030)



LUYỆN TẬP

1. Vẽ sơ đồ tóm tắt về những giải pháp bảo vệ và sử dụng bền vững nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và tài nguyên sinh vật ở tỉnh Quảng Ngãi.
2. Tại sao chúng ta cần phải bảo vệ và sử dụng bền vững các nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và tài nguyên sinh vật?
3. Tìm hiểu về tình hình thực tế tại địa phương nơi em sinh sống và hoàn thành bảng theo mẫu sau:

Nguồn nước	Nguyên nhân gây ô nhiễm	Cách khắc phục
Các sông, suối	?	?
Ao, hồ	?	?



VẬN DỤNG

1. Sưu tầm hình ảnh về việc khai thác hợp lí, không hợp lí các nguồn tài nguyên khoáng sản, tài nguyên nước và tài nguyên sinh vật ở địa phương em.
2. Vẽ một bức tranh cảnh báo về tác động tiêu cực của việc khai thác và sử dụng không hợp lí các nguồn tài nguyên thiên nhiên đến môi trường.